

Bản án số: 80/2021/HS-ST
Ngày 15-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Lộc.

2. Bà Trần Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thiên Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2021/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 76/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Phan Thanh H (Bi), sinh năm: 2001 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: Số 158/8 đường B, phường 3, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh H (chết) và bà Phạm Thị Ngọc P, sinh năm: 1970; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Năm 2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 01 (một) năm về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 68/2021/HS-ST ngày 23-3-2021.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuyên Mộc – Bộ Công an (có mặt).

2. Lê Minh Q (Phong Bụi), sinh năm: 1993 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: Số 62/19 đường T, phường 3, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh P, sinh năm: 1972 và bà Hoàng Thị Kim D, sinh năm: 1975; chưa có vợ con.

Tiền án:

- Năm 2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 67/2012/HS-ST ngày 11-9-2012. Chấp hành xong ngày 02-7-2018.

- Năm 2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 128/2019/HS-ST ngày 12-7-2019. Chấp hành xong ngày 02-9-2020.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 10-3-2021 (có mặt).

3. Nguyễn Phong V, sinh năm: 1996 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: Số 36/3/2 đường N, phường 3, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Số 40/5 đường P, phường 3, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1965 và bà Trần Thị Kim P, sinh năm: 1979; có vợ Cao Thị Thùy V, sinh năm: 1996 (ly hôn năm 2017) và 01 con sinh năm: 2016; chung sống như vợ chồng với Võ Thị Kim T, sinh năm: 1996 (có 02 con riêng lớn nhất sinh năm 2016 và nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 16-12-2020 (có mặt).

Bị hại: Anh Lê Văn B, sinh năm: 1985 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 531A đường N, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1965 (có mặt);

Địa chỉ: Số 36/3/2 đường N, phường 3, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người làm chứng: Ông Lê Duy Đ, sinh năm: 1967 (vắng mặt và có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên khoảng 09 giờ ngày 25-10-2020, anh Lê Văn B gọi điện thoại cho Phan Thanh H hẹn nhau đi tìm nhà nghỉ để quan hệ tình dục đồng tính. Phan Thanh H biết anh B mới đi biển vào có nhiều tiền và đang cần tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh B. Để thực hiện ý định trên, Phan Thanh H gọi điện thoại cho Lê Minh Q đến phòng trọ của mình tại hẻm 53 đường B, phường 8, thành phố V bàn bạc tìm cách chiếm đoạt tài sản của anh B và được Lê Minh Q đồng ý. Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, Lê Minh Q đến và gọi điện thoại cho Nguyễn Phong V cùng đến để bàn bạc, nghe vậy Nguyễn Phong V mượn xe mô tô hiệu Wave, không rõ biển kiểm soát (mượn của Hậu, không rõ nhân thân lai lịch) đến gặp nhau.

Sau khi bàn bạc Lê Minh Q điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 72C1-861.xx (xe do Phan Thanh H mượn của anh Phan Hùng T) chở Phan Thanh H, còn Nguyễn Phong V chạy xe mô tô một mình đến thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ để gặp anh B. Khi đi Lê Minh Q mang theo 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại (lấy tại phòng trọ của Phan Thanh H) và 01 bình xịt hơi cay (chuẩn bị từ nhà).

Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, cả nhóm vào một quán nước tại thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ bàn bạc phương thức và phân công nhiệm vụ cho từng người. Tại đây, Lê Minh Q đưa cây gậy ba khúc cho Nguyễn Phong V còn mình thì cầm bình xịt hơi cay và đưa xe mô tô hiệu Honda Airblade cho Phan Thanh H chạy đến chợ Phước Hải đón anh B, Nguyễn Phong V chở Lê Minh Q chạy theo sau.

Sau khi đón được anh B, Phan Thanh H chở đến nhà nghỉ “Hải Yến” thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L do ông Lê Duy Đ làm chủ thuê phòng 201 để tâm sự. Lúc này, Lê Minh Q nhận được tin nhắn của Phan Thanh H đang ở phòng 201 nên cùng với Nguyễn Phong V đến gõ cửa giả vờ công an đến kiểm tra phòng. Biết Lê Minh Q và Nguyễn Phong V đến nên Phan Thanh H ra mở cửa phòng cho vào, khi vào phòng Nguyễn Phong V cầm gậy ba khúc còn Lê Minh Q cầm bình xịt hơi cay và yêu cầu anh B đưa tài sản để kiểm tra. Nghi ngờ nên anh B không đưa thì bị Nguyễn Phong V dùng gậy ba khúc đánh vào tay trái, Lê Minh Q dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt, do hoảng sợ anh B lấy chiếc điện thoại Samsung J7, màu đen ra để trên giường. Thấy vậy, Lê Minh Q cầm lấy chiếc điện thoại rồi yêu cầu anh B đi theo, khi ra đến nơi để xe mô tô thì yêu cầu anh B còn tài sản gì thì lấy bỏ vào cốp xe mô tô hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 72C1-861.xx, sợ bị đánh nên anh B lấy trong túi quần số tiền 12.000.000đ bỏ vào cốp xe. Sau đó, Lê Minh Q điều khiển xe mô tô Honda Airblade chở Phan Thanh H và anh B, còn Nguyễn Phong V điều khiển xe mô tô Wave chạy theo sau, chạy được khoảng 500m, Lê

Minh Q yêu cầu anh B xuống xe rồi cả ba bỏ chạy về hướng thành phố Vũng Tàu. Khi đến một quán nước trên đường 30/4 thành phố Vũng Tàu cả nhóm vào quán uống nước và kiểm tra số tài sản chiếm đoạt được của anh B gồm 12.000.000đ và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu đen. Tại đây, Phan Thanh H chia cho mỗi người 3.000.000đ, còn lại 3.000.000đ và chiếc điện thoại giữ lại tiêu xài cá nhân, sau đó cả nhóm đưa xe về trả cho anh Hậu và anh Thành.

Đến khoảng 11 giờ ngày 26-10-2020, Phan Thanh H mang chiếc điện thoại đến tiệm cầm đồ “Phương Anh” tại địa chỉ: Số 531A đường N, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu do chị Phạm Thị H làm chủ cầm được 1.000.000đ và đã tiêu xài hết.

Ngày 25-10-2020, anh B đến Công an thị trấn Long Hải, huyện Long Điền trình báo sự việc.

Ngày 26-10-2020, cơ quan Công an phát hiện Phan Thanh H và Nguyễn Phong V nên mời về làm việc.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền, Phan Thanh H, Lê Minh Q và Nguyễn Phong V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gậy ba khúc bằng kim loại, màu trắng có cán màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu đen và 01 giấy cầm đồ số 17921 (01 bình xịt hơi cay không thu hồi được).

Tại Kết luận định giá số 112/KL-HĐĐGTS ngày 12-11-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Long Điền kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu đen có giá trị 1.700.000đ.

Đối với người đàn ông tên Hậu (không rõ nhân thân lai lịch) cho Nguyễn Phong V mượn xe làm phương tiện chiếm đoạt tài sản, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Phan Hùng Thành có hành vi cho Phan Thanh H mượn xe mô tô biển kiểm soát 72C1-861-xx, sau đó Lê Minh Quý dùng xe mô tô cùng với Phan Thanh H và Nguyễn Phong V thực hiện hành vi phạm tội, nhưng anh Thành không biết nên không có cơ sở lý lý.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gậy ba khúc bằng kim loại, màu trắng có cán màu đen. Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ra quyết định chuyển toàn bộ vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bảo quản chờ xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu đen cơ quan điều

tra đã tiến hành trả lại cho anh B.

Đối với 01 giấy cầm đồ số 17921 lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 24-02-2021, ông Nguyễn Văn P là cha của Nguyễn Phong V đã nộp lại số tiền 12.000.000đ để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Sau khi nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt anh B không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho các bị cáo. Ông Nguyễn Văn P không yêu cầu các bị cáo hoàn trả lại số tiền đã bỏ ra khắc phục hậu quả.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 28-4-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Phan Thanh H, Nguyễn Phong V về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự và Lê Minh Q về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và các điều 17, 38, 56 và 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh H từ 08 năm đến 09 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 01 năm tù của Bản án số 68/2021/HS-ST ngày 23-3-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 09 năm đến 10 năm tù.

- Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và các điều 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh Q từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 các điều 51 và 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phong V từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 gậy ba khúc bằng kim loại, màu trắng có cán màu đen và lưu theo hồ sơ vụ án 01 giấy cầm đồ số 17921.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về hòa nhập với cộng đồng xã hội.

Bị hại vắng mặt và không có yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Phong không yêu cầu các bị cáo hoàn trả lại số tiền 12.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25-10-2020, tại nhà nghỉ “Hải Yến” thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu các bị cáo Phan Thanh H, Lê Minh Q và Nguyễn Phong V đã có hành vi dùng gậy ba khúc bằng kim loại màu vàng, cán màu đen đánh vào tay trái và dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt anh B để chiếm đoạt số tiền 12.000.000đ và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime có giá trị là 1.700.000đ, tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 13.700.000đ. Vì vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” quy định tại Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo dùng gậy ba khúc và bình xịt hơi cay để tấn công bị hại được xem “Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác” là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự; Lê Minh Q có 01 (một) tiền án về tội “Cướp tài sản” và 01 (một) tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên phải chịu thêm tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại mà còn xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân nơi xảy ra tội phạm. Các bị cáo đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng có lối sống buông thả, lười lao động muốn chiếm đoạt thành quả của người khác nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân mà cố ý thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly khỏi đời

sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung. Trong vụ án này các bị cáo có sự thống nhất ý chí trong việc thực hiện hành vi phạm tội, nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công nhiệm vụ cụ thể của từng người nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn do đó khi lượng hình có xem xét đến vai trò, tính chất mức độ phạm tội, hậu quả gây ra cũng như đặc điểm nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình sự theo quy định của pháp luật để xem xét.

[3.1] Phan Thanh H thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người chủ mưu, khởi xướng lôi kéo các bị cáo khác cùng tham gia, mặc dù không trực tiếp chiếm đoạt tài sản của bị hại, nhưng là người tạo điều kiện cho đồng bọn thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của bị hại, sau khi chiếm đoạt được tài sản là người đứng ra chia tiền cho đồng bọn và được hưởng nhiều nhất, có nhân thân xấu nên phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc.

[3.2] Lê Minh Q tham gia với vai trò đồng phạm, khi được Phan Thanh H rủ đi chiếm đoạt tài sản của anh B, Lê Minh Q đồng ý và rủ thêm Nguyễn Phong V cùng tham gia và là người chuẩn bị công cụ phạm tội, xit hơi cay vào mặt bị hại và trực tiếp thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của bị hại, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội.

[3.3] Nguyễn Phong V sau khi được Lê Minh Q rủ đi chiếm đoạt của bị hại thì đồng ý đi theo và có hành vi dùng gậy ba khúc đánh vào tay của bị hại nhưng có vai trò thấp hơn nên mức hình phạt nhẹ hơn các bị cáo khác .

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phan Thanh H và Nguyễn Phong V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Lê Minh Q có 01 (một) tiền án về tội “Cướp tài sản” và 01 (một) tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt nên không bị áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi trao trả cho bị hại, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và được bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gậy ba khúc bằng kim loại, màu trắng có cán màu đen là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối 01 giấy cầm đồ số 17921 không còn giá trị sử dụng nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi nhận lại tài sản anh B không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Ông Nguyễn Văn P không yêu cầu các bị cáo hoàn trả lại số tiền 12.000.000đ nên không xem xét giải quyết.

- Chị H không yêu cầu bị cáo Phan Thanh H phải hoàn trả số tiền 1.000.000đ nên không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Thanh H (Bi), Lê Minh Q (Phong Bụi) và Nguyễn Phong V, phạm tội “*Cướp tài sản*”,

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; các điều 17, 38, 56 và 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phan Thanh H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 23-3-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27-10-2020.

2. Căn cứ vào điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; các điều 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Minh Q 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10-3-2021.

3. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; các điều 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Phong V 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16-12-2020.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gậy ba khúc bằng kim loại, màu vàng có cán màu đen.

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) giấy cầm đồ số 17921.

(Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng số 84/BB.CCTHADS ngày 28-4-2021).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan Thanh H, Lê Minh Q và Nguyễn Phong V mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Võ Hoàng Đức

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- CCTHA dân sự huyện Long Điền;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.